TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/DS-ST
Ngày 06-02-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bích Loan

Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 296/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 502/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐHPT-DSST ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ trụ sở: quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Y, sinh năm 1994; Địa chỉ liên hệ: Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền số 5548/UQ-PVB ngày 13 tháng 7 năm 2022); (có mặt).

Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1961; Cư trú tại: Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký tạm trú: Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Bà Lê Thị Cẩm H, sinh năm 1962; Cư trú tại: Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đăng ký tạm trú: Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/12/2021 và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H cùng Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch C đã cùng ký kết Hợp đồng cho vay số 30107/2019/HĐTD/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019 ("Hợp đồng tín dụng") cùng khế ước nhận nợ; mục đích sử dụng vốn để mua ô tô, với mức lãi suất thỏa thuận là 8,99%/năm, ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H được Ngân hàng TMCP Đ giải ngân số tiền 583.000.000 đồng vào ngày 29 tháng 7 năm 2019. Trong suốt quá trình vay từ ngày 29/07/2019 cho đến nay Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H chỉ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ gốc là 85.385.439 đồng và tiền lãi 41.854.737 đồng. Dư nợ khoản vay tính đến ngày 25/11/2022 là 683.013.703 đồng bao gồm 497.614.561 đồng tiền nợ gốc và 185.399.142 đồng tiền lãi.

Quá trình thực hiện Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ, Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H đã không thực hiện trả nợ theo như cam kết, có biểu hiện kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Ngày 23/12/2020, Ngân hàng TMCP Đ đã gửi thông báo số 6353/TB-PVB V/v vi phạm nghĩa vụ và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản vay của Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H.

Để bảo đảm cho các khoản vay nêu trên, Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 30107/2019/HĐBĐ/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019 để thế chấp tài sản là Xe ô tô con; Nhãn hiệu: HUYNDAI; Số loại: ELANTRA SPORT 1.6T-GDI-7DCT FL; Màu sơn: Đỏ tươi; Số khung: RLUFS41BBKN015908; Số máy: G4FJKU334174; Biển kiểm soát: 51H-106.42; Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 494174 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 25/07/2019 cho ông Nguyễn Quốc V. Tài sản bảo đảm đã được đăng ký thế chấp tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Tp. Hồ Chí Minh ngày 29/07/2019 theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng TMCP Đ đề nghị Tòa án nhân dân quận Gò vấp:

- Buộc Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền: **683,013,703 đồng**, bao gồm 497,614,561 đồng nợ gốc và 185,399,142 đồng nợ lãi (tạm tính đến hết ngày 25/11/2022);

- Buộc Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H thanh toán phần nợ lãi phát sinh tính theo lãi suất quá hạn được thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 30107/2019/HĐTD/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019 kể từ ngày 26/11/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi quá hạn phát sinh thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thi hành bản án, kê biên phát mãi tài sản bảo đảm là Xe ô tô nhãn hiệu Hyndai số loại Elantra Sport1.6T –GDI-7DCT FL, màu đỏ tươi, số khung RLUFS41BBKN015908, số máy G4FJKU334174, biển kiểm soát 51H-106.42 chiếu theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 494174 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 25/07/2019 cho ông Nguyễn Quốc V để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

- Số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H đối với Ngân hàng TMCP Đ. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn đến làm việc tại Toà án nhân dân quận Gò Vấp nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Toà án không thể ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và những yêu cầu đã trình bày tại các buổi làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa. Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 71, Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 mặc dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Đ nên đây là vụ án "tranh chấp hợp đồng tín dụng", ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H không thanh toán nợ đúng hạn nên nguyên đơn khởi kiện bị đơn tại nơi cư trú. Theo xác nhận của Công an Phường 9, quận Gò Vấp thì ông Nguyễn

Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H có đăng ký thường trú tại Phường 9, quận Gò Vấp và có đăng ký tạm trú tại Phường 14, quận Gò Vấp, tuy nhiên hiện nay ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H không còn cư trú tại hai địa chỉ trên và không thông báo cho Ngân hàng TMCP Đ biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại Khoản 3 Điều 40, điểm b Khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung. Do đó, theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã triệu tập hợp lệ bị đơn đến tham gia phiên toà vào ngày 06/01/2023 và ngày 06/02/2023 nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án vẫn tiến hành phiên toà theo quy định của pháp luật.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

Ngày 29 tháng 7 năm 1029, ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H ký hợp đồng tín dụng số 30107/2019/HĐTD/PVB-CN.HCM-PGD.CVL cùng khế ước nhận nợ; mục đích sử dụng vốn để mua ô tô, với mức lãi suất thỏa thuận là 8,99%/năm, ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H được Ngân hàng TMCP Đ giải ngân số tiền 583.000.000 đồng vào ngày 29 tháng 7 năm 2019. Trong suốt quá trình vay từ ngày 29/07/2019 cho đến nay Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H chỉ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ gốc là 85.385.439 đồng và tiền lãi 41.854.737 đồng. Dư nợ khoản vay tính đến ngày 25/11/2022 là 683.013.703 đồng bao gồm 497.614.561 đồng tiền nợ gốc và 185.399.142 đồng tiền lãi (bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt). Quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do vậy, Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả trên nợ gốc chưa thanh toán là có căn cứ, phù hợp với Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[4] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Để bảo đảm cho các khoản vay nêu trên, Ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 30107/2019/HĐBĐ/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019 để bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 30107/2019/HĐTD/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019. Do vậy, trường hợp ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H không thanh toán được các khoản vay theo hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP Đ thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp là Xe ô tô con; Nhãn

hiệu: HUYNDAI; Số loại: ELANTRA SPORT 1.6T-GDI-7DCT FL; Số khung: RLUFS41BBKN015908; Số máy: G4FJKU334174; Biển kiểm soát: 51H-106.42; Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 494174 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 25/07/2019 cho ông Nguyễn Quốc V để thu hồi nợ là phù hợp với quy định tại Điều 299, Điều 303, Điều 307, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, 322, Điều 323 Bộ luật dân sự và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

[5] Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán chi phí bảo quản, thu giữ và xử lý tài sản thế chấp lớn hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì số tiền chênh lệch được trả cho ông Nguyễn Quốc V. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán chi phí bảo quản, thu giữ và xử lý tài sản thế chấp nhỏ hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ cho đến khi thanh toán xong hết các khoản nợ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 31.320.548 đồng. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 14.847.630 đồng cho Ngân hàng TMCP Đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 299, Điều 303, Điều 307, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ: Buộc ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H phải thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ tính đến ngày 25 tháng 11 năm 2022 là 683.013.703 (Sáu trăm tám mươi ba triệu, không trăm mười ba ngàn, bảy trăm lẻ ba) đồng, bao gồm

497.614.561 đồng tiền nợ gốc và 185.399.142 đồng tiền lãi (bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt) phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 30107/2019/HĐTD/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày 26/11/2022 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 30107/2019/HĐTD/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019 được ký giữa ông Nguyễn Quốc V, bà Lê Thị Cẩm H với Ngân hàng TMCP Đ.

3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Nguyễn Quốc V, bà Lê Thị Cẩm H không thực hiện việc thanh toán các khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp là Xe ô tô con; Nhãn hiệu: HUYNDAI; Số loại: ELANTRA SPORT 1.6T-GDI-7DCT FL; Số khung: RLUFS41BBKN015908; Số máy: G4FJKU334174; Biển kiểm soát: 51H-106.42; Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 494174 do Phòng cảnh sát giao thông, Công an Tp.Hồ Chí Minh cấp ngày 25/07/2019 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 30107/2019/HĐBĐ/PVB-CN.HCM-PGD.CVL ngày 29/07/2019.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán chi phí bảo quản, thu giữ và xử lý tài sản thế chấp lớn hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì số tiền chênh lệch được trả cho ông Nguyễn Quốc V. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán chi phí bảo quản, thu giữ và xử lý tài sản thế chấp nhỏ hơn giá trị nghĩa vụ được bảo đảm thì ông Trần Quốc Việt và bà Lê Thị Cẩm H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ cho đến khi thanh toán xong hết các khoản nợ.

4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 31.320.548 đồng ông Nguyễn Quốc V và bà Lê Thị Cẩm H phải chịu. Hoàn tiền tạm nộp án phí là 14.847.630 đồng cho Ngân hàng TMCP Đ theo biên lai thu số 0048968 ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Ngân hàng TMCP Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử, ông Nguyễn Quốc V, bà Lê Thị Cẩm H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKS quận Gò Vấp;
- Đương sự;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng